

Bản án số: 07/2019/HS-ST

Ngày 25- 3- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo.

Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Sinh

Ông Đinh Trường Sơn

Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thị Bích H1, sinh năm 1966 tại thành phố N, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: B..., phòng ..., phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Dư Thị H (đều đã chết); có chồng Nguyễn Anh D (đã ly hôn năm 1995); chồng Phạm Văn G (đã ly hôn năm 2011) và 02 con; Không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân: Tại bản án số 07/HSST ngày 07/10/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo Trần Thị Bích H1 09 năm tù về tội “Mua bán trái

phép chất ma túy” đến ngày 30/8/2010 được đặc xá ra trại về địa phương; bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/6/2018 đến ngày 21/6/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định:* Ông Đinh Xuân Bình - Luật sư văn phòng Luật sư Thái Bình thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phạm Văn G, sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà..., khu nhà ba tầng, số ..., phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện M, tỉnh Nam Định (Có mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: B..., phòng ..., phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định (Có mặt).

3. Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1949.

Nơi cư trú: Số nhà ..., phố H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Thu H3, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

2. Anh Điền Văn D, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/6/2018, Trần Thị Bích H1 đang ở nhà một mình thì nhận được điện thoại của một người đàn ông tên là M không rõ địa chỉ tại Ninh Bình có số điện thoại 0967.700.... gọi vào số điện thoại 0949.477.... của H1 hỏi mua 01 lạng ma túy đá, 05 chỉ Heroine và hẹn gặp nhau ở bên đầu cầu N thuộc phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình để trao đổi việc mua bán ma túy, H1 đồng ý. Sau đó H1 lấy 01 túi ni lông màu đen bên trong có 02 túi ni lông màu trắng đựng ma túy đá treo ở móc gần chỗ để chân giữa yên xe với tay lái xe mô tô biển kiểm soát 18B1 - 390..... Còn 01 túi ni lông màu đen đựng 05 chỉ Heroine, H1 cầm ở tay rồi nhờ Phạm Văn G là chồng cũ của H1 đã ly hôn năm 2011 điều khiển xe mô tô đi đến đường L thuộc phố ..., phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, G dừng xe ở ven đường thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an phường Đ, thành phố N đang làm nhiệm vụ ở gần đó đi đến. H1 thả gói Heroine đang cầm ở tay xuống đất cạnh chỗ chân H1 đang đứng thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 túi ni lông màu đen ngay sát chân H1 bên trong có 01 túi ni lông màu trắng đựng chất tinh thể màu trắng, 01 túi ni lông màu đen đang treo ở móc gần chỗ để chân giữa yên xe với tay

lái bên trong có 02 túi ni lông màu trắng đựng chất kết tinh màu trắng. H1 khai nhận đó là Heroine và ma túy đá mang đi để bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong số ma túy trên và thu giữ 02 chiếc điện thoại di động; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T2 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 18B1 - 390.....

Tại Cơ quan điều tra H1 khai mua ma túy của Nguyễn Thị O ở số nhà ..., phố H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định và của Nguyễn Tiến D tại xóm..., thôn M, xã X, thành phố N, tỉnh Nam Định là chồng của O. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Trần Thị Bích H1 tại B..., phòng ..., phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định nhưng không thu giữ được gì. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật đối với ông Nguyễn Văn H2 là bố đẻ của Nguyễn Thị O tại số nhà ..., phố H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đầu thu Camera màu trắng nhãn hiệu @Jhua để phục vụ hoạt động điều tra.

Kết quả cân xác định trọng lượng chất kết tinh màu trắng trong 02 túi ni lông màu trắng ở móc gần chỗ để chân giữa yên xe với tay lái thu giữ của Trần Thị Bích H1 có tổng trọng lượng 99,9591 gam, lấy mẫu giám định 1,3926 gam ký hiệu từ M1 đến M2. Túi ni lông màu trắng đựng chất tinh thể màu trắng có tổng trọng lượng 18,7623 gam lấy mẫu giám định 0,2253 gam ký hiệu M3.

Tại bản kết luận giám định số: 123/KLGD - PC54 - MT ngày 20/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu từ M1, M2 có khối lượng 99,9591 gam gửi giám định đều là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại đối tượng giám định 98,5665 gam Methamphetamine cho Cơ quan điều tra.

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M3 có khối lượng 18,7623 gam gửi tới giám định là Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại đối tượng giám định 18,5370 gam Heroine cho Cơ quan điều tra.”

Tại bản cáo trạng số: 07/CT - VKS ngày 29 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Trần Thị Bích H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã

gây ra, đã giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Bích H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Bích H1 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/6/2018; phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 khoản 2 điểm a của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định là 18,5370 gam; Methamphetamine 98,5665 gam và toàn bộ vỏ giấy ni lông thu giữ của Trần Thị Bích H1.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bị cáo dùng vào làm công cụ phương tiện liên lạc phạm tội.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng H1 mượn của Nguyễn Thị Thanh T1 (con gái H1) vì không liên quan đến vụ án.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn H2 01 đầu thu Camera màu trắng nhãn hiệu @Jua vì không liên quan đến vụ án.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định hành vi cất giấu 118,7214 gam ma túy trong đó có 99,9591 gam Methamphetamine, 18,7623 gam Heroine của bị cáo để bán lại kiếm lời bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo H1 một phần hình phạt vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn G trình bày: Toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã khai báo tại phiên tòa hôm nay về quá trình nhờ anh chở đi như bị cáo khai báo là đúng. Nhưng anh khẳng định bị cáo nói nhờ anh chở vào Ninh Bình để gặp bạn chứ anh không hề biết là bị cáo nhờ anh chở vào Ninh Bình với mục đích bán ma túy. Vì trước đây bị cáo và anh là vợ chồng nhưng nay đã ly hôn, thì thoảng có việc bị cáo vẫn nhờ anh giúp. Hôm đó đến khi bị bắt anh mới biết là bị cáo có mang theo ma túy vào Ninh Bình mục đích để bán.

Chị Nguyễn Thị Thanh T1 là con gái bị cáo trình bày: Về hành vi phạm tội của bị cáo là mẹ chị, chị không biết, cho đến khi mẹ chị bị bắt chị mới biết. Quá trình bị bắt cơ quan công an có thu giữ một số tài sản của mẹ chị trong đó có chiếc điện thoại Iphone màu vàng. Đây là chiếc điện thoại của chị, chị cho mẹ mượn để chơi điện tử, không liên quan đến vụ án. Chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chị chiếc điện thoại nêu trên.

Lời nói sau cùng bị cáo Trần Thị Bích H1 trình bày bản thân rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, hứa cải tạo tốt để có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng; do đó các hành vi; quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 123/KLGĐ - PC54 - MT ngày 20/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận ngày 16/6/2018 bị cáo Trần Thị Bích H1 mang theo 118,7214 gam ma túy gồm: 99,9591 gam Methamphetamine và 18,7623 gam Heroine từ thành phố N, tỉnh Nam Định sang thành phố N, tỉnh Ninh Bình nhằm mục đích để bán. Khi đi đến đường L thuộc phố ..., phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình thì bị bắt quả tang.

Điều 251: "Tội mua bán trái phép chất ma túy" quy định.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

a)

b) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, ...có khối lượng 100 gam trở lên;*

.....;

h) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy được quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2004 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với mức hình phạt là 09 năm tù. Tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, trở thành người lương thiện mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc bằng loại hình phạt tù có thời hạn, buộc cách ly với xã hội một thời gian dài mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội vì mục đích thu lời bất chính nên ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Quá trình điều tra cơ quan điều tra có thu giữ số ma túy của bị cáo là Methamphetamine và Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; que xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy của bị cáo; vỏ

phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu: D. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo 02 điện thoại di động bao gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động Iphone màu vàng. Xét thấy chiếc điện thoại di động Nokia màu đen bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Riêng chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng là của con gái bị cáo chị Nguyễn Thị Thanh T1 cho bị cáo mượn, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại chiếc điện thoại trên cho chị T1.

Đối với 01 đầu thu Camera màu trắng nhãn hiệu @Jhua đã thu giữ của gia đình ông Nguyễn Văn H2, quá trình điều tra xác định chiếc đầu thu Camera trên không liên quan đến vụ án nên trả lại cho ông H2.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai số Methamphetamine bị cáo mua của Nguyễn Tiến D ở xóm ..., thôn M, xã X, thành phố N, tỉnh Nam Định và số Heroine mua của Nguyễn Thị O ở số nhà ..., phố H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định. Số Heroine không phải O đưa trực tiếp cho bị cáo mà khi O hẹn bị cáo đến địa chỉ nêu trên thì có một người phụ nữ đứng trong nhà đưa qua cổng sắt cho bị cáo 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng 05 chỉ Heroine, bị cáo đưa cho người phụ nữ số tiền 12.000.000 đồng. Mua được Heroine, bị cáo cầm ở tay và bảo G chở sang Ninh Bình. Khi đi đến đường L thuộc phố ..., phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình thì bị phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu trong đầu camera đã thu giữ của ông Nguyễn Văn H2 sau khi xem hình ảnh, bị cáo xác định người đưa ma túy cho mình qua cổng sắt là Ngô Thị H4, sinh năm 1989, trú tại số nhà ..., H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định. Tại cơ quan điều tra H4 khai không biết Trần Thị Bích H1 là ai?. Khoảng 14 giờ ngày 16/6/2018 H4 được O nhờ đi thu tiền HỌ, thu xong mang về nhà bố mẹ đẻ của O tại số nhà ..., phố H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định đưa tiền cho mẹ của O là bà Trần Thị T3 cầm hộ giao cho O. Khi đang ở nhà bố mẹ đẻ của O thì thấy có người nhấn chuông gọi cửa H4 ra thì nhìn thấy có người phụ nữ mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang H4 không biết là ai ở ngoài cửa đưa cho H4 một gói hàng bảo cầm vào cho chủ nhà H4 nhận gói hàng mang vào để bàn và nói lại cho O sau đó đi về còn sự việc như thế nào H4 không biết. Với những tài liệu trên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Ngô Thị H4.

Đối với Nguyễn Tiến D và Nguyễn Thị O, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã nhiều lần triệu tập D và O lên làm việc nhưng D và O đều vắng

nhà không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Tiến D và Nguyễn Thị O.

Đối với các số thuê bao 01635.721... và 0947.190.... Cơ quan điều tra đã xác định: Thuê bao số 01635.721.... mang tên Phan Thanh H5, sinh năm 1986 tại xóm... P, xã C, huyện H, tỉnh Nam Định. Quá trình điều tra chị H5 khai không biết ai sử dụng số 01635.721..... Đối với số thuê bao 0947.190.... chủ thuê bao mang tên Nguyễn Tiến D sinh năm 1979 tại thị trấn Q, huyện H, tỉnh N.

Đối với ông Nguyễn Văn H2 là bố đẻ của Nguyễn Thị O trú tại số nhà ..., phố H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định xác nhận việc Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình thi hành Lệnh khám xét và thu giữ 01 đầu thu Camera của gia đình niêm phong đúng theo quy định pháp luật. Đồng thời cũng khẳng định không quen biết ai tên là Trần Thị Bích H1 trú tại phòng ..., B..., phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. Do đó không có đủ cơ sở để xử lý đối với ông Nguyễn Văn H2.

Đối với Phạm Văn G là người đã chở H1 đi đến gặp D; O và M nhưng G không biết việc mua bán trái phép chất ma túy giữa H1 với D, O và M. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với G.

Trong vụ án này đối tượng mua trái phép ma túy của bị cáo có tên là M không rõ địa chỉ cụ thể ở tỉnh Ninh Bình. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã xác định chủ thuê bao số 0967.700.... chứng minh thư mang tên Phạm Xuân T4 trú tại xóm ..., xã X, huyện K, tỉnh Ninh Bình hiện tại anh T4 đang sử dụng số điện thoại di động 0971.530.... và không biết ai sử dụng số điện thoại có số thuê bao 0967.700...., do đó không có đủ căn cứ để làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 18B1 - 390.... đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn T2 quá trình điều tra xác định được chiếc xe trên là của chị Nguyễn Thị Thanh T1 (con gái bị cáo H1) cho bị cáo mượn. Việc bị cáo lấy xe đi mua bán ma túy chị T1 không biết do đó Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị T1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Do bị tuyên có tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Bích H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích H1 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/6/2018.

Phạt tiền bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

2. Xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 98,5665 gam Methamphetamine và 18,5370 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; Que xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy của Trần Thị Bích H1; Vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu D.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số serial 1: 354493095905..., số serial 2: 354495090905....

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng số serial: 356774084349....

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn H2 01 đầu ghi hình Camera màu trắng nhãn hiệu @Jhua, mode: DHI- HCVR4104C-S2, số SIN: 2A01CA9PPALQLS7R.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2019 giữa Công an tỉnh Ninh Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Thị Bích H1 phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/3/2019; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1 bản)
 - VKSND cấp cao (1 bản)
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản)
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (4 bản)
 - Phòng PC 03 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản)
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản)
 - Trại tạm giam (1 bản)
 - Bị cáo (1 bản)
 - Luật sư (1 bản)
 - Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (03 bản)
 - Sở tư pháp (1 bản)
 - Lưu hồ sơ (2 bản)
 - Lưu tòa (1 bản)
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản)
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Thị Thảo